

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3688 /TĐHYKPNT-HCQT
V/v mời các đơn vị có năng lực và
quan tâm đến gói thầu: “Bảo trì Hệ
thống PCCC tại Trung tâm xét nghiệm
Y khoa” của Trường Đại học Y khoa
Phạm Ngọc Thạch”.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp báo giá.

*Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-TĐHYKPNT ngày 06 tháng 11 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ủy quyền các Phó Hiệu
trưởng ký thay một số loại văn bản thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng.*

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đang triển khai gói thầu: “Bảo trì Hệ
thống PCCC tại Trung tâm xét nghiệm Y khoa”.

Để có cơ sở lập giá dự toán, nhà trường kính mời các đơn vị có đủ năng lực và
quan tâm đến gói thầu: “Bảo trì Hệ thống PCCC tại Trung tâm xét nghiệm Y khoa” của
Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch gửi Thư báo giá được niêm phong về Trường
Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch theo phụ lục bảng yêu cầu báo giá.

Thành phần hồ sơ gồm:

- Bảng báo giá dịch vụ (bao gồm toàn bộ chi phí như: thuế GTGT và các chi phí
liên quan khác);
- Hồ sơ năng lực;
- Giấy phép đăng ký kinh doanh;
- Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi hồ sơ nêu trên bằng các hình thức sau:

- Qua địa chỉ e-mail: thongvn@pnt.edu.vn
- Trực tiếp về Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Địa chỉ: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Số 02 Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian gửi: trước 15 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2024

Chi tiết liên hệ: Ông Võ Ngọc thông, Chuyên viên Phòng Hành chính Quản trị, số
điện thoại: 0903.379.796

**Lưu ý về tư cách hợp lệ của nhà thầu tham gia báo giá:*

*- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp
hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước
ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà*

thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật 22;

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Trân trọng./.

(Đính kèm: Phụ lục Bảng yêu cầu báo giá)

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT và các Phó HT (để b/c);
- P.CNTT (để đăng Website);
- Lưu: VT, P.HCQT-VNT (02b).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

PGS. TS. DS. Nguyễn Đăng Thoại

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số: 3688 /TĐHYKPNT-HCQT ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

BẢNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Tần suất
I.	Hệ thống báo cháy			
1	Trung tâm báo cháy	Tủ	2	02/lần
2	Đầu báo khói địa chỉ	Cái	1296	02/lần
3	Đầu báo nhiệt thường	Cái	210	02/lần
4	Đầu báo nhiệt địa chỉ	Cái	65	02/lần
5	Nút nhấn khẩn cấp	Cái	44	02/lần
6	Chuông báo cháy	Cái	44	02/lần
7	Modun đầu báo thường	Cái	65	02/lần
8	Modun giám sát	Cái	40	02/lần
9	Modun điều khiển	Cái	50	02/lần
10	Dây tin hiệu và đấu nối	Hệ	1	02/lần
II	Hệ thống Chữa cháy			
1	Máy bơm điện chữa cháy	Cái	02	02 lần/năm
2	Bơm bù áp	Cái	02	02 lần/năm
3	Tủ điều khiển bơm	Cái	02	02 lần/năm
4	Cụm van giảm áp, van báo động, van khóa	Hệ	01	02 lần/năm
5	Họng chờ, tủ chữa cháy, cuộn vòi lăn phun	Hệ	01	02 lần/năm
6	Hệ thống chữa cháy tự động Spinkler	Hệ	01	02 lần/năm
III	Hệ thống quạt tạo áp, hút khói			
1	Quạt tạo áp 2000 l/s - 300 Pa	Cái	1	2 lần/năm
2	Quạt tạo áp 4000 l/s - 300 Pa	Cái	1	2 lần/năm
3	Quạt tạo áp 6500 l/s - 400 Pa	Cái	1	2 lần/năm
4	Quạt tạo áp 20600 l/s - 300 Pa (cầu thang bộ)	Cái	2	2 lần/năm
5	Quạt tạo áp 6500 l/s - 400 Pa (buồng thang máy)	Cái	1	2 lần/năm
6	Quạt tăng áp 2000 l/s buồng đệm thang máy	Cái	1	2 lần/năm
7	Quạt thải khói tầng hầm 6000 l/s - 400 Pa	Cái	2	2 lần/năm
8	Quạt thải khói tầng hầm 6000 l/s - 300 Pa	Cái	2	2 lần/năm
9	Quạt thải khói tầng hầm 3000 l/s - 300 Pa	Cái	1	2 lần/năm
10	Quạt hút khói gắn mái 4000 l/s	Cái	2	2 lần/năm
11	Đầu dò nồng độ khói bụi, Cảm biến áp xuất, Van louver,	Hệ	1	2 lần/năm
12	Ống gió + Miệng gió + lưới chắn côn trùng	Hệ	1	2 lần/năm
IV	Đèn sự cố và đèn hướng dẫn thoát hiểm			
1	Đèn sự cố EM	Cái	90	2 lần/năm
2	Đèn Exits	Cái	262	2 lần/năm
3	Dây nguồn và đấu nối	Hệ	1	2 lần/năm